

Trường Trung Học Silver Creek

Sở Giáo Dục California

Phiếu Báo Cáo Trách Nhiệm Giải Trình của Trường Học

Báo Cáo Dựa Trên Dữ Liệu từ Năm Học 2015–16

Theo luật tiểu bang, trễ nhất vào ngày 1 tháng Hai hàng năm mọi trường học ở California đều phải công bố Phiếu Báo Cáo Trách Nhiệm Giải Trình của Trường Học (School Accountability Report Card - SARC). SARC có thông tin về tình trạng và kết quả hoạt động của mỗi trường công lập tại tiểu bang California. Theo Công Thức Tài Trợ Kiểm Soát Địa Phương (Local Control Funding Formula - LCFF), tất cả các Cơ quan Giáo dục Địa phương (Local Educational Agencies - LEA) phải chuẩn bị một Kế Hoạch Kiểm Soát và Trách Nhiệm Giải Trình tại Địa Phương (Local Control and Accountability Plan - LCAP) mô tả phương thức các trường dự định sẽ đạt được các mục tiêu hàng năm cụ thể của trường cho tất cả các học sinh, với các hoạt động cụ thể nhằm giải quyết các ưu tiên của địa phương và tiểu bang. Ngoài ra, dữ liệu được báo cáo trong LCAP phải nhất quán với dữ liệu được báo cáo trong SARC.

- Để biết thêm thông tin về các yêu cầu SARC, xem Trang Mạng về SARC thuộc Sở Giáo Dục California (California Department of Education - CDE) tại <http://www.cde.ca.gov/ta/ac/sa/>.
- Để biết thêm thông tin về LCFF hoặc LCAP, xem Trang Mạng về LCFF của CDE tại <http://www.cde.ca.gov/fg/aa/lc/>.
- Để biết thêm thông tin về trường, phụ huynh/người giám hộ và cư dân trong cộng đồng có thể liên lạc với hiệu trưởng hoặc văn phòng khu học chánh.

DataQuest

DataQuest là một công cụ trực tuyến trên trang Mạng DataQuest của CDE tại <http://dq.cde.ca.gov/dataquest/> chứa đựng thông tin bổ sung về trường học này và dữ liệu so sánh trường với khu học chánh và quận. Cụ thể thì DataQuest là một hệ thống năng động cung cấp báo cáo về giải trình trách nhiệm (ví dụ: dữ liệu kiểm tra, học sinh ghi danh, tỷ lệ tốt nghiệp trung học, tỷ lệ bỏ học, học sinh ghi danh khóa học, nhân sự, và dữ liệu về người học tiếng Anh).

Truy cập Internet

Truy cập Internet sẵn có tại các thư viện công cộng và các địa điểm khác mở cửa cho công chúng (ví dụ: Thư viện Tiểu bang California). Truy cập Internet tại thư viện và nơi công cộng thường được cung cấp theo quy tắc người tới trước dùng trước. Những hạn chế về sử dụng khác có thể bao gồm giờ hoạt động, khoảng thời gian có thể dùng trạm máy (phụ thuộc vào tình trạng sẵn có), loại chương trình phần mềm sẵn có trên trạm máy, và khả năng in tài liệu.

Giới Thiệu Về Trường Đây

Thông Tin Liên Lạc của Trường (Năm Học 2016–17)

Thông Tin Liên Lạc của Trường (Năm Học 2016–17)	
Tên Trường	Trường Trung Học Silver Creek
Đường Phố	3434 Silver Creek Road
Thành Phố, Tiểu Bang, Mã Bưu điện	San Jose, CA 95121
Số Điện Thoại	408.347.5600
Hiệu Trưởng	Adolfo Laguna
Địa Chỉ Email	lagunaa@esuhdsd.org
Trang Mạng	schs.schoolloop.com

Thông Tin Liên Lạc của Trường (Năm Học 2016–17)	
Mã Số Quận-Khu Học Chánh-Trường học (County-District-School - CDS)	43694274337903

Thông Tin Liên Lạc của Khu Học Chánh (Năm Học 2016–17)	
Tên Khu Học Chánh	Học Khu Trung Học East Side Union
Số Điện Thoại	(408) 347-5000
Giám Đốc Khu Học Chánh	Chris D. Funk
Địa Chỉ Email	funkc@esuhsd.org
Trang Mạng	www.esuhsd.org

Mô Tả Trường học và Bản Tuyên Bố Sứ Mệnh (Năm Học 2016–17)

Trường Trung Học Silver Creek mở cửa đón học sinh vào tháng 9 năm 1969 để phục vụ dân số ngày càng tăng trong khu vực Evergreen Valley ở phía Đông Nam San Jose. Kể từ đó, trường đã phát triển mạnh với trên 2.400 học sinh có cơ hội tiếp cận bình đẳng với một nền giáo dục chất lượng cao trong một môi trường an toàn, lành mạnh, đầy thách thức và chu đáo. Trên thực tế, chúng tôi phục vụ một cộng đồng đa dạng về văn hóa, học vấn và kinh tế và đó chính là cái khiến Silver Creek trở thành một trường trung học độc đáo và ưu tú đến thế.

Để đáp ứng nhu cầu đa dạng của học sinh, chúng tôi cung cấp nhiều khóa học tiên tiến và Bố Trí Tiên Tiến để đáp ứng nhu cầu của những học sinh đang tìm kiếm thử thách lớn hơn cũng như các lớp hỗ trợ dành cho những học sinh cần thêm sự hỗ trợ trong học tập. Do thành công của Chương Trình 180 Độ của chúng tôi, chúng tôi đã mở rộng để bao gồm một lớp học sinh năm đầu và hai lớp học sinh năm hai, chúng tôi cũng mở rộng chương trình AVID của mình để giúp các học sinh hướng đến những tiến bộ tích cực. Chúng tôi cũng có nhiều lớp học chuyên ngành không có ở hầu hết các trường trung học khác như Khoa Học Pháp Lý, Tiếng Nhật và Luật & Xã Hội.

Với sự hỗ trợ của cộng đồng, chúng tôi cũng đã hiện đại hóa khuôn viên của mình, mang lại lợi ích cho học sinh và cộng đồng. Ba năm trước, chúng tôi đã khánh thành rạp hát hiện đại/tòa nhà nghệ thuật biểu diễn giúp đưa trọng tâm trong các hoạt động của học sinh trở lại trung tâm của trường. Các hoạt động nâng cấp cũng bao gồm các cơ sở vật chất điền kinh để các vận động viên điền kinh của trường có cơ sở vật chất tốt nhất có thể để sử dụng. Hai năm trước, chúng tôi đã có thể lắp đèn chiếu sáng tại sân vận động giúp tạo một sự kiện cộng đồng thực sự nơi các cư dân xung quanh có thể tụ họp cùng nhau vào các Tối Thứ Sáu. Hiện trường đang hiện đại hóa cơ sở vật chất bể bơi như xây dựng một hồ bơi lớn cho phép tổ chức các trận đấu polo dưới nước.

Mục tiêu cuối cùng là với sự hỗ trợ của tất cả các bên liên quan, mỗi học sinh sẽ được trao quyền để trở thành một người Đạt Thành Tích Cao trong Học Tập, một Người Tư Duy Phản Biện và một người Giao Tiếp Hiệu Quả có khả năng tương tác như một công dân có trách nhiệm về mặt xã hội trong một thế giới đa văn hóa và kỹ thuật. Thông qua việc giúp mỗi học sinh trải nghiệm một chương trình giảng dạy nghiêm túc trong môi trường học tập được hỗ trợ, những học sinh sau khi ra trường sẽ được chuẩn bị tốt để vào trường cao đẳng, nơi làm việc và hơn thế nữa. Chúng tôi cũng đang xúc tiến công việc này với việc thực hiện các tiêu chuẩn cốt lõi chung của tiểu bang để thông qua hoạt động cộng tác và sự sáng tạo, chúng tôi sẽ đào tạo nên những học sinh tốt nghiệp có tư duy độc lập tự chủ, sáng tạo. Trường đã và đang thiết lập một mạng lưới an toàn cho các em học sinh chuẩn bị lên lớp chín bằng cách tạo mạng lưới Học tập Liên kết – đây là một chương trình toàn diện giúp học sinh chuyển tiếp lên trung học bằng cách ghép cặp các học sinh lớp chín với các cố vấn lớp trên.

Học Sinh Ghi Danh theo Cấp Lớp (Năm Học 2015–16)

Cấp Lớp	Số Học Sinh
Lớp 9	642
Lớp 10	676
Lớp 11	583
Lớp 12	557
Tổng Ghi Danh	2,458

Học Sinh Ghi Danh theo Nhóm Học Sinh (Năm Học 2015–16)

Nhóm Học Sinh	Phần Trăm trong Tổng Ghi Danh
Người Da Đen hoặc Người Hoa Kỳ Gốc Phi	2.4
Người Hoa Kỳ Bản Địa hoặc Người Alaska Bản Địa	0.2
Người Gốc Á Châu	45.1
Người Phi Luật Tân	11.1
Người Gốc Tây Ban Nha hoặc La-tinh	34.9
Người Hạ Uy Di Bản Địa hoặc Người Các Đảo Thái Bình Dương	0.9
Người Da Trắng	4.8
Người mang Hai hoặc Nhiều Chứng Tộc	0.7
Người có Hoàn Cảnh Kinh Tế Xã Hội Khó Khăn	46.9
Người Học Tiếng Anh	11.6
Học Sinh Khuyết Tật	7.2
Thanh Thiếu Niên được Chăm Sóc bởi Giám Hộ	0.3

A. Điều Kiện Học Tập**Ưu Tiên của Tiểu Bang: Cơ Bản**

SARC cung cấp thông tin sau đây liên quan đến ưu tiên của Tiểu Bang: Cơ Bản (Ưu Tiên 1):

- Mức độ giáo viên được phân công một cách thích đáng và có đầy đủ bằng cấp chứng nhận trong lĩnh vực môn học và với các học sinh họ đang giảng dạy;
- Học sinh được tiếp cận với các tài liệu giảng dạy theo tiêu chuẩn; và
- Cơ sở vật chất của trường được giữ gìn tốt

Bảng Cấp Chứng Nhận của Giáo Viên

Giáo Viên	Trường			Khu Học Chánh
	2014-15	2015-16	2016-17	2016-17
Có Đầy Đủ Bằng Cấp Chứng Nhận	89	93	95.6	1016.6
Không Có Đầy Đủ Bằng Cấp Chứng Nhận	0	7	8	51.7
Giảng Dạy Ngoài Lĩnh Vực Môn Học Chuyên Ngành (có đầy đủ bằng cấp chứng nhận)	1	0	0	0

Phân Công Giáo Viên Trái Phép và Các Vị Trí Giáo Viên Còn Trống

Chỉ Báo	2014-15	2015-16	2016-17
Trường Hợp Phân Công Giáo Viên Trái Phép cho Người Học Tiếng Anh	1	2	0
Tổng Số Các Trường Hợp Phân Công Giáo Viên Trái Phép	2	2	0
Các Vị Trí Giáo Viên Còn Trống	0	3	1

Ghi chú: "Phân công trái phép" nói đến số vị trí được điền khuyết bởi giáo viên thiếu thẩm quyền hợp pháp để dạy cấp lớp, môn học, nhóm học sinh đó, v.v.

* Tổng Số Các Trường Hợp Phân Công Giáo Viên Trái Phép bao gồm cả số Trường Hợp Phân Công Giáo Viên Trái Phép cho Người Học Tiếng Anh.

Các Lớp Học Cốt Lõi do Giáo Viên Giỏi Giảng Dạy (Năm Học 2015–16)

Địa Điểm Các Lớp Học	Phần Trăm Lớp Học Về Các Môn Học Cốt Lõi	
	Do Giáo Viên Giỏi Giảng Dạy	Không Do Giáo Viên Giỏi Giảng Dạy
Trường Đây	93.4	6.6
Tất Cả Các Trường trong Khu Học Chánh	95.3	4.7
Các Trường Có Tỷ Lệ Học Sinh Nghèo Cao trong Khu Học Chánh	94.9	5.1
Các Trường Có Tỷ Lệ Học Sinh Nghèo Thấp trong Khu Học Chánh	96.2	3.8

Ghi chú: Các trường có tỷ lệ học sinh nghèo cao được định nghĩa là các trường có tỷ lệ học sinh hội đủ điều kiện tham gia chương trình bữa ăn giảm giá và miễn phí là khoảng 40 phần trăm hoặc cao hơn. Các trường có tỷ lệ học sinh nghèo thấp là các trường có tỷ lệ học sinh hội đủ điều kiện tham gia chương trình bữa ăn giảm giá và miễn phí là khoảng 39 phần trăm hoặc thấp hơn.

Chất Lượng, Tình Trạng Cập Nhật, Tình Trạng Sẵn Có Của Sách Giáo Khoa và Tài Liệu Giảng Dạy (Năm Học 2016–17)

Year and month in which data were collected: Tháng Mười, 2016

Môn Học	Sách Giáo Khoa và Tài Liệu Giảng Dạy/năm Phê Chuẩn	Từ Đợt Phê Chuẩn Gần Nhất?	Phần Trăm Học Sinh Không Có Sách Được Chỉ Định Riêng
Độc/Văn Chương	Tiếng Anh 1 – "The Language of Literature" Lớp 9 McDougal Littell 2002 Tiếng Anh 2 – "The Language of Literature" Lớp 10 McDougal Littell 2002 Tiếng Anh 3 – "Timeless Voices Timeless Themes Am. Experience" Prentice Hall 2000 Tiếng Anh 4 – "The Language of Literature World Literature" McDougal Littell 2002 ERWC (Tiếng Anh 4)-- Bộ Đọc cho Học Sinh Khóa Học Đọc Viết Mô Tả	có	0%

Môn Học	Sách Giáo Khoa và Tài Liệu Giảng Dạy/năm Phê Chuẩn	Từ Đợt Phê Chuẩn Gần Nhất?	Phần Trăm Học Sinh Không Có Sách Được Chỉ Định Riêng
Toán	CCSS Toán 1 – "Secondary Math One: An Integrated Approach," Mathematics Vision Project, 2016 CCSS Toán 1 – "Big Ideas Integrated Mathematics I," Big Ideas Learning, LLC 2016 CCSS Toán 1 – "California Integrated Mathematics 1," Houghton Mifflin Harcourt 2015 CCSS Toán 1 – "SpringBoard Integrated Mathematics I," College Board 2017 CCSS Toán 2 – "Secondary Math Two: An Integrated Approach," Mathematics Vision Project, 2013 CCSS Toán 2 – "Big Ideas Integrated Mathematics II," Big Ideas Learning, LLC 2016 CCSS Toán 2 – "SpringBoard Integrated Mathematics II," College Board 2017 CCSS Toán 3 – "Secondary Math Three: An Integrated Approach," Mathematics Vision Project, 2014 Phân Tích Toán Học – "Precalculus With Limits A Graphing Approach" Brooks/Cole Cengage Learning 2012	có	0%
Khoa Học	A Hands on Introduction to Forensic Science 2014 Sinh Học – CK-12 ESUHSD Flexbook 2014 Hóa Học – "Chemistry: Connections to our Changing World" Prentice-Hall/ 2000, 2002 Vật Lý – "Physics Serway & Faughn" Thomson Brooks/Cole/ 2002	có	0%
Lịch Sử–Khoa Học Xã Hội	Lịch Sử Thế Giới – "Modern World History" McDougal-Littell 2003 Lịch Sử Hoa Kỳ – "The American Vision" Glencoe 2006 Chính Phủ Mỹ – "Government Alive! Power, Politics and You" TCI 2014 Kinh Tế Học – "Econ Alive! The Power to Choose" TCI 2015	có	0%
Ngoại Ngữ	Sách Giáo Khoa và Tài Liệu Hướng Dẫn sử dụng theo đúng tiêu chuẩn và chính thức được sử dụng	có	0%
Giáo Dục Sức Khỏe	Sách Giáo Khoa và Tài Liệu Hướng Dẫn sử dụng theo đúng tiêu chuẩn và chính thức được sử dụng	có	0%
Nghệ Thuật Hình Ảnh và Trình Diễn	Sách Giáo Khoa và Tài Liệu Hướng Dẫn sử dụng theo đúng tiêu chuẩn và chính thức được sử dụng	có	0%
Dụng Cụ tại Phòng Thí Nghiệm Khoa Học (lớp 9 tới lớp 12)	Các phòng thí nghiệm khoa học được trang bị một cách đầy đủ	có	0%0%

Tình Trạng Cơ Sở Vật Chất của Trường và Kế Hoạch Cải Tiến

Với sự hỗ trợ của học khu, Trường Trung Học Silver Creek nỗ lực hết sức để đảm bảo tất cả các cơ sở vật chất đều sạch, an toàn và thiết thực. Các ưu tiên này được xem xét trong các cuộc họp với các nhóm phụ huynh khác nhau, bao gồm nhưng không giới hạn ở PTSA, Nhóm Phụ Huynh Người Mỹ Gốc Phi, Nhóm Phụ Huynh Người Mỹ La Tinh, Nhóm Phụ Huynh Người Việt Nam và Hội Đồng Nhà Trường. Nhà trường làm việc nỗ lực để đảm bảo tất cả các cơ sở hiện tại hoạt động với đủ các nguồn tiếp liệu được cung cấp hàng ngày hoặc khi cần thiết. Nhóm hành chính cùng với tất cả các nhân viên bảo quản cố gắng đảm bảo rằng tất cả các cơ sở được vệ sinh và bảo dưỡng hàng ngày hoặc khi cần thiết. Với số tiền còn lại từ Dự Luật E (Biện Pháp E) và số tiền bổ sung của Dự Luật I (Biện Pháp I), Trường Trung Học Silver Creek đang háo hức chờ đón các dự án lớn để nâng cấp trường hơn nữa. Các cơ sở vật chất này bao gồm: Nhà vệ sinh xây thêm và khu vực đứng xung quanh Sân Bóng Đá, tòa nhà giáo dục thể chất hiện đại và cảnh quan trong các khu vực trọng điểm thuộc khuôn viên trường.

Tình Trạng Cơ Sở Vật Chất Sửa Chữa Tốt của Trường

Tình Trạng Cơ Sở Vật Chất Sửa Chữa Tốt của Trường				
Năm và tháng của báo cáo FIT gần nhất: Tháng Sáu, 2016				
Hệ Thống Được Kiểm Tra	Repair Status			Công Việc Sửa Chữa Cần Thiết và Hành Động Đã hoặc Dự Định Thực Hiện
	Tốt	Được	Tồi	
Hệ Thống: Rò Rỉ Ga, Cơ Khí/HVAC, Cống rãnh	X			Không có hạng mục nào được ghi chú
Bên Trong: Các Bề Mặt Bên Trong	X			Tòa nhà A South: không có thông tin chi tiết. Hành động/ lên kế hoạch sửa chữa. Tòa nhà Q Locker Rm Girls: vòi tắm rỉ nước. Hành động/ lên kế hoạch sửa chữa. Tòa nhà R Food Service Kitchen: hỏng miếng lợp trần nhà. Hành động/ lên kế hoạch sửa chữa.
Sự Sạch Sẻ: Sự Sạch Sẻ Tổng Quát, Sự Quấy Phá Cửa Chuột Bọ/ Sâu Mọt	X			Tòa T: T-5 gián. Hành động/ lên kế hoạch sửa chữa. Khu vực cảnh quan và bãi đỗ xe: đất bị xói. Hành động/ lên kế hoạch sửa chữa.
Điện: Điện	X			Tòa nhà I: I-2 bị hở dây điện, hành lang "I" một số chỗ bị cháy bóng đèn và trần hư hại. I1 thiếu một số defusers. Hành động/ lên kế hoạch sửa chữa. Tòa nhà P locker Rm Boys & Tòa nhà Q locker Rm Girls: thiếu 5/4 chụp bóng đèn. Hành động/ lên kế hoạch sửa chữa. Tòa nhà R Dịch vụ bếp ăn: 6 chụp đèn. Hành động/ lên kế hoạch sửa chữa.
Phòng Vệ Sinh/Vòi Nước Máy: Phòng Vệ Sinh, Bồn Rửa/ Vòi Nước Máy	X			Tòa A Phía Nam: bồn rửa bị rỉ nước trong nhà bếp và văn phòng tư vấn viên. Hành động/ lên kế hoạch sửa chữa. Tòa H: H9 vòi nước bị rò rỉ. Hành động/ lên kế hoạch sửa chữa.
Sự An Toàn: An Toàn Hỏa Hoạn, Vật Liệu Nguy Hiểm	X			Tòa nhà N: Phòng tập thể hình cần bình chữa cháy. Hành động/ kế hoạch cung cấp và lắp đặt. Tòa nhà O Gymnasium: Thiếu ống dẫn nước cứu hỏa ở bờ tường phía nam. Hành động/ lên kế hoạch sửa chữa.
Cấu Trúc: Thiệt Hại về Cấu Trúc, Mái Nhà	X			Tòa nhà Pressbox: Có vết nứt bên ngoài tòa nhà. Hành động/ lên kế hoạch sửa chữa.

Tình Trạng Cơ Sở Vật Chất Sửa Chữa Tốt của Trường				
Năm và tháng của báo cáo FIT gần nhất: Tháng Sáu, 2016				
Hệ Thống Được Kiểm Tra	Repair Status			Công Việc Sửa Chữa Cần Thiết và Hành Động Đã hoặc Dự Định Thực Hiện
	Tốt	Được	Tồi	
Bên Ngoài: Sân Chơi/Sân Trường, Cửa Sổ/Cửa Ra Vào/Cổng/Hàng Rào	X			Sân Bóng chày: Mất viền trên 6 giờ trong khu vực bóng rổ. Hành động/ lên kế hoạch sửa chữa. Tòa C: C2 một cửa không mở được do bị mất xi măng. Hành động/ lên kế hoạch sửa chữa. Tòa D: D5, D7, D10 Ổ khóa cửa không mở được. Hành động/ lên kế hoạch sửa chữa. Tòa K: cửa K1 có một kẽ hở. Hành động/ lên kế hoạch sửa chữa. Tòa L: Cửa L-10 cần sửa. Hành động/ lên kế hoạch sửa chữa. Tòa M: cáp internet M-8 bị hở. Hành động/ lên kế hoạch sửa chữa. Khu phức hợp sân bóng phía Nam (bóng đá, bóng mềm phía Đông, bóng mềm phía Tây): sân bóng đá bị giun xới, thiếu khu vực cỏ. Hành động/ lên kế hoạch sửa chữa. Khu vực cảnh quan và bãi đỗ xe: một số khu vực đi bộ bằng bê tông bị lổm nhổm. Hành động/ lên kế hoạch sửa chữa. Khu phức hợp bể bơi: đang được xây dựng. Chỉ để cung cấp thêm thông tin. Sân tennis & Khu vực bóng chày: tầng có vết nứt. Hành động/ lên kế hoạch sửa chữa.

Đánh Giá Cơ Sở Vật Chất Tổng Quát

Năm và tháng của báo cáo FIT gần nhất: Tháng Sáu, 2016				
Đánh Giá Tổng Quát	Hoàn Hảo	Tốt	Được	Tồi
			X	

B. Kết Quả Học Tập của Học Sinh

Ưu Tiên của Tiểu Bang: Thành Tích Học Tập của Học Sinh

SARC cung cấp thông tin sau đây liên quan đến ưu tiên của Tiểu Bang: Thành Tích Học Tập của Học Sinh (Ưu Tiên 4):

- Thẩm định trên toàn tiểu bang (tức là, Hệ Thống Thẩm Định Thành Tích Học Tập và Tiến Bộ của Học Sinh tại California [CAASPP], bao gồm Thẩm Định Tổng Kết Cân Bằng Thông Minh Hơn cho học sinh trong nhóm giáo dục phổ thông và Thẩm Định Thay Thế của California [CAAS] cho văn chương Anh ngữ/đọc viết [ELA] và môn toán được tổ chức ở lớp ba tới lớp tám và lớp mười một. CAA đã thay thế Thẩm Định Thành Tích Học Tập Thay Thế của California [CAPA] cho ELA và môn toán, được loại bỏ vào năm 2015. Chỉ các học sinh hội đủ điều kiện có thể tham gia dự thi CAA. Các mục của CAA phải phù hợp với các tiêu chuẩn thành tích học tập thay thế, được liên kết với các Tiêu Chuẩn Cốt Lõi Chung của Tiểu Bang [CCSS] cho học sinh bị khuyết tật nhận thức nặng); và
- Phần trăm học sinh đã hoàn tất thành công các khóa học đáp ứng các yêu cầu vào Trường Đại Học California (University of California) và Trường Đại Học Tiểu Bang California (California State University), hoặc các khoá kỹ thuật học nghề hoặc chương trình học tập

Kết Quả Kỳ Thi CAASPP trong Văn Chương Anh Ngữ/Đọc Viết (ELA) và Môn Toán cho Tất Cả Các Học Sinh

Môn học	Phần Trăm Học Sinh Đáp Ứng hoặc Vượt Qua Các Tiêu Chuẩn của Tiểu Bang					
	Trường		Khu Học Chánh		Tiểu Bang	
	2014-15	2015-16	2014-15	2015-16	2014-15	2015-16
Văn Chương Anh Ngữ/ Đọc Viết (lớp 3 đến lớp 8 và lớp 11)	74	69	59	61	44	48

Môn học	Phần Trăm Học Sinh Đáp Ứng hoặc Vượt Qua Các Tiêu Chuẩn Của Tiểu Bang					
	Trường		Khu Học Chánh		Tiểu Bang	
	2014-15	2015-16	2014-15	2015-16	2014-15	2015-16
Toán (lớp 3 đến lớp 8 và lớp 11)	52	48	37	38	34	36

Ghi chú: Tỷ lệ phần trăm không được tính khi số học sinh đi thi là mười em trở xuống, vì số học sinh trong hạng mục này quá nhỏ không thể chính xác được về thống kê hoặc để bảo vệ quyền riêng tư của học sinh.

**Kết Quả Kỳ Thi CAASPP trong ELA theo Nhóm Học Sinh
Lớp Ba đến Lớp Tám và Lớp Mười Một (Năm Học 2015–16)**

Nhóm Học Sinh	Lớp				
		Tổng Ghi Danh	Số Học Sinh Đi Thi	Phần Trăm Đi Thi	Phần Trăm Đáp Ứng hoặc Vượt Qua
Tất Cả Các Học Sinh	11	586	559	95.4	68.8
Nam	11	289	274	94.8	61.9
Nữ	11	297	285	96.0	75.4
Người Da Đen hoặc Người Hoa Kỳ Gốc Phi	11	16	15	93.8	50.0
Người Gốc Á Châu	11	263	257	97.7	79.4
Người Phi Luật Tân	11	63	63	100.0	76.2
Người Gốc Tây Ban Nha hoặc La-tinh	11	213	195	91.5	53.2
Người Da Trắng	11	24	22	91.7	77.3
Người có Hoàn Cảnh Kinh Tế Xã Hội Khó Khăn	11	282	267	94.7	65.6
Người Học Tiếng Anh	11	55	52	94.5	14.0
Học Sinh Khuyết Tật	11	43	39	90.7	2.8
Học Sinh Được Nhận Dịch Vụ Giáo Dục dành cho Di Dân	11	11	11	100.0	18.2

Ghi chú: Kết quả kỳ thi ELA bao gồm Thẩm Định Tổng Kết Cân Bằng Thông Minh Hơn và CAA. “Phần Trăm Đáp Ứng hoặc Vượt Qua” được tính bằng cách lấy tổng số học sinh đáp ứng hoặc vượt qua tiêu chuẩn của Thẩm Định Tổng Kết Cân Bằng Thông Minh Hơn cộng với tổng số học sinh đáp ứng tiêu chuẩn của CAA chia cho tổng số học sinh tham gia cả hai thẩm định.

Hai dấu gạch ngang (--) xuất hiện trong bảng khi số học sinh là mười em trở xuống, vì số học sinh trong hạng mục này quá nhỏ không thể chính xác được về thống kê hoặc để bảo vệ quyền riêng tư của học sinh.

Ghi chú: Số học sinh đi thi bao gồm tất cả các học sinh tham gia kỳ thi bất kể có nhận được điểm số hay không; tuy nhiên số học sinh đi thi không phải là số được dùng để tính phần trăm cấp thành tích. Chỉ các học sinh có điểm số được dùng để tính phần trăm cấp thành tích.

**Kết Quả Kỳ Thi CAASPP trong Môn Toán theo Nhóm Học Sinh
Lớp Ba đến Lớp Tám và Lớp Mười Một (Năm Học 2015–16)**

Nhóm Học Sinh	Lớp				
		Tổng Ghi danh	Số Học Sinh Đi Thi	Phần Trăm Đi Thi	Phần Trăm Đáp Ứng hoặc Vượt Qua
Tất Cả Các Học Sinh	11	586	560	95.6	47.8
Nam	11	289	276	95.5	46.3

Nhóm Học Sinh	Lớp	Phần Trăm Học Sinh Đạt Điểm ở Mức Khá hoặc Giỏi			
		Tổng Ghi danh	Số Học Sinh Đi Thi	Phần Trăm Đi Thi	Phần Trăm Đáp Ứng hoặc Vượt Qua
Nữ	11	297	284	95.6	49.3
Người Da Đen hoặc Người Hoa Kỳ Gốc Phi	11	16	14	87.5	38.5
Người Gốc Á Châu	11	263	257	97.7	69.5
Người Phi Luật Tân	11	63	63	100.0	38.1
Người Gốc Tây Ban Nha hoặc La-tinh	11	213	197	92.5	24.1
Người Da Trắng	11	24	22	91.7	45.5
Người có Hoàn Cảnh Kinh Tế Xã Hội Khó Khăn	11	282	269	95.4	43.6
Người Học Tiếng Anh	11	55	53	96.4	21.1
Học Sinh Khuyết Tật	11	43	38	88.4	
Học Sinh Được Nhận Dịch Vụ Giáo Dục dành cho Di Dân	11	11	11	100.0	18.2

Ghi chú: Kết quả kỳ thi môn toán bao gồm Thăm Định Tổng Kết Cân Bằng Thông Minh Hơn và CAA. “Phần Trăm Đáp Ứng hoặc Vượt Qua” được tính bằng cách lấy tổng số học sinh đáp ứng hoặc vượt qua tiêu chuẩn của Thăm Định Tổng Kết Cân Bằng Thông Minh Hơn cộng với tổng số học sinh đáp ứng tiêu chuẩn của CAA chia cho tổng số học sinh tham gia cả hai thăm định.

Hai dấu gạch ngang (--) xuất hiện trong bảng khi số học sinh là mười em trở xuống, vì số học sinh trong hạng mục này quá nhỏ không thể chính xác được về thống kê hoặc để bảo vệ quyền riêng tư của học sinh.

Ghi chú: Số học sinh đi thi bao gồm tất cả các học sinh tham gia kỳ thi bất kể có nhận được điểm số hay không; tuy nhiên số học sinh đi thi không phải là số được dùng để tính phần trăm cấp thành tích. Chỉ các học sinh có điểm số được dùng để tính phần trăm cấp thành tích.

Kết Quả Kỳ Thi CAASPP trong Khoa Học cho Tất Cả Các Học Sinh

Môn học	Phần Trăm Học Sinh Đạt Điểm ở Mức Khá hoặc Giỏi								
	Trường			Khu Học Chánh			Tiểu bang		
	2013-14	2014-15	2015-16	2013-14	2014-15	2015-16	2013-14	2014-15	2015-16
Khoa Học (các lớp 5, 8, và 10)	62	52	60	54	50	49	60	56	54

Ghi chú: Kết quả kỳ thi khoa học bao gồm Kỳ Thi Tiêu Chuẩn California (California Standards Test - CST), Thăm Định Thay Đổi California (California Modified Assessment - CMA), và Thăm Định Thành Tích Học Tập Thay Thế của California (CAPA) ở các lớp năm, tám, và mười.

Ghi chú: Không cho thấy điểm số khi số học sinh đi thi là mười em trở xuống, vì số học sinh trong hạng mục này quá nhỏ không thể chính xác được về thống kê hoặc để bảo vệ quyền riêng tư của học sinh.

Kết Quả Kỳ Thi CAASPP trong Khoa Học theo Nhóm Học Sinh Các Lớp Năm, Tám, và Mười (Năm Học 2015–16)

Nhóm Học Sinh	Tổng Ghi danh	Số Học Sinh có Điểm Số Hợp Lệ	Phần Trăm Học Sinh có Điểm Số Hợp Lệ	Phần Trăm Khá hoặc Giỏi
Tất Cả Các Học Sinh	678	630	92.9	59.7
Nam	368	339	92.1	58.4
Nữ	310	291	93.9	61.2
Người Da Đen hoặc Người Hoa Kỳ Gốc Phi	20	17	85.0	29.4

Nhóm Học Sinh	Tổng Ghi danh	Số Học Sinh có Điểm Số Hợp Lệ	Phần Trăm Học Sinh có Điểm Số Hợp Lệ	Phần Trăm Khá hoặc Giỏi
Người Hoa Kỳ Bản Địa hoặc Người Alaska Bản Địa				
Người Gốc Á Châu	325	315	96.9	69.2
Người Phi Luật Tân	69	68	98.6	73.5
Người Gốc Tây Ban Nha hoặc La-tinh	221	193	87.3	39.9
Người Hạ Uy Di Bản Địa hoặc Người Các Đảo Thái Bình Dương				
Người Da Trắng	32	28	87.5	75.0
Người mang Hai hoặc Nhiều Chủng Tộc				
Người có Hoàn Cảnh Kinh Tế Xã Hội Khó Khăn	312	279	89.4	49.5
Người Học Tiếng Anh	90	79	87.8	11.4
Học Sinh Khuyết Tật	44	27	61.4	14.8
Học Sinh Được Nhận Dịch Vụ Giáo Dục dành cho Di Dân				
Thanh Thiếu Niên được Chăm Sóc Giám Hộ				

Ghi chú: Kết quả kỳ thi khoa học bao gồm CST, CMA, và CAPA ở các lớp năm, tám, và mười. “Phần Trăm Khá hoặc Giỏi” được tính bằng cách lấy tổng số học sinh có điểm số ở mức Khá hoặc Giỏi trong thăm định khoa học chia cho tổng số học sinh có điểm số hợp lệ.

Ghi chú: Không cho thấy điểm số khi số học sinh đi thi là mười em trở xuống, vì số học sinh trong hạng mục này quá nhỏ không thể chính xác được về thống kê hoặc để bảo vệ quyền riêng tư của học sinh..

Chương Trình Giáo Dục Kỹ Thuật Nghề Nghiệp (Năm Học 2015–16)

Chúng tôi cung cấp các chuyên ngành thu hút về Khoa Học Pháp Lý và Kinh Doanh. Ngoài ra, chúng tôi cung cấp các khóa học CTE sau: Tiếp Thị, Công Nghệ Thông Tin Máy Tính, Nhập Môn Kinh Doanh, Thiết Kế Web, Kinh Tế của việc Sở Hữu Doanh Nghiệp và Kinh Nghiệm Làm Việc. Nhiều lớp học của chúng tôi phù hợp với tín chỉ của các trường cao đẳng ở Mission, Thành Phố San Jose và Cao Đẳng Evergreen Valley. Chúng tôi liên kết với NFTE (Mạng Lưới dành cho Khả Năng Làm Chủ Doanh Nghiệp trong Giảng Dạy) và trong bốn năm qua học sinh của chúng tôi đã thi đấu tại vòng chung kết quốc gia. Bốn năm trước, học sinh của chúng tôi đoạt giải á quân trong cuộc thi cấp quốc gia và là một trong năm người được gặp Tổng Thống Hoa Kỳ trong Phòng Bầu Dục. Ngoài ra, bốn năm trước chúng tôi thực hiện Học Viện Học Tập Liên Kết với trọng tâm là giúp thêm nhiều học sinh chọn học môn Nâng Cao về Khoa Học Máy Tính, năm nay chúng tôi giới thiệu môn Các nguyên tắc Khoa học Máy tính nâng cao để học sinh có thể lựa chọn.

Tham Gia Giáo Dục Kỹ Thuật Nghề Nghiệp (Năm Học 2015–16)

Tiêu Chuẩn Đo Lường	Tham Gia Chương Trình CTE
Số Học Sinh Tham Gia CTE	282
Phần Trăm Học Sinh Hoàn Tất một Chương Trình CTE và Có Bằng Tốt Nghiệp Trung Học	75%
Phần Trăm Khóa Học CTE Được Sắp Xếp Theo Trình Tự hoặc Chuyển Tiếp Giữa Trường Học và Các Cơ Sở Giáo Dục Sau Trung Học Cơ Sở	67%

Các Khóa Học Chuẩn Bị để Vào Trường Đại Học California (UC) và/hoặc Trường Đại Học Tiểu Bang California (CSU)

Tiêu Chuẩn Đo Lường Khóa Học UC/CSU	Phần Trăm
Các Học Sinh Năm Học 2015–16 Ghi Danh vào Các Khóa Học Bắt Buộc để Vào UC/CSU	98.58
Các Học Sinh Tốt Nghiệp Năm Học 2014–15 Đã Hoàn Thành Tất Cả Các Khóa Học Bắt Buộc để Vào UC/CSU	50.8

Ưu Tiên của Tiểu Bang: Kết Quả Học Tập Khác của Học Sinh

SARC cung cấp thông tin sau đây liên quan đến ưu tiên của Tiểu Bang: Kết Quả Học Tập Khác của Học Sinh (Ưu Tiên 8):

- Kết quả học tập của học sinh trong lĩnh vực môn học giáo dục thể chất

Kết Quả Kiểm Tra Sức Khỏe Thân Thể California (Năm Học 2015–16)

Cấp Lớp	Phần Trăm Học Sinh Đáp Ứng Bốn trên Sáu Tiêu Chuẩn Sức Khỏe	Phần Trăm Học Sinh Đáp Ứng Năm trên Sáu Tiêu Chuẩn Sức Khỏe	Phần Trăm Học Sinh Đáp Ứng Sáu trên Sáu Tiêu Chuẩn Sức Khỏe
	9	12.6	37.6

Ghi chú: Tỷ lệ phần trăm không được tính khi số học sinh đi thi là mười em trở xuống, vì số học sinh trong hạng mục này quá nhỏ không thể chính xác được về thống kê hoặc để bảo vệ quyền riêng tư của học sinh.

C. Tham Gia

Ưu Tiên của Tiểu Bang: Sự Tham Gia của Phụ Huynh

SARC cung cấp thông tin sau đây liên quan đến ưu tiên của Tiểu Bang: Sự Tham Gia của Phụ Huynh (Ưu Tiên 3):

- Các nỗ lực của khu học chánh nhằm tìm kiếm ý kiến đóng góp từ phía phụ huynh trong việc đưa ra quyết định cho khu học chánh và mỗi địa điểm trường

Cơ Hội Tham Gia cho Phụ Huynh (Năm Học 2016–17)

Một trong những điểm mạnh lớn nhất của Silver Creek là sự hỗ trợ và tham gia đáng chú ý của phụ huynh. Phụ huynh Silver Creek đóng vai trò như các thành viên được bầu chọn của Hội Đồng Nhà Trường (SSC) và Hội Đồng Tư Vấn Tiếng Anh (ELAC). Các cuộc họp của hội đồng được tổ chức cho tất cả các phụ huynh và cộng đồng.

Ngoài việc tham gia vào SSC và ELAC, nhiều phụ huynh còn tham gia vào câu lạc bộ Ủng Hộ Điền Kinh, Nhóm Làm Đẹp Trường, Phụ Huynh Người Mỹ La Tinh Hành Động, Liên Minh Phụ Huynh Người Mỹ gốc Phi, Nhóm Phụ Huynh người Việt và Hiệp Hội Học Sinh, Giáo Viên và Phụ Huynh (PTSA) của Silver Creek. PTSA của chúng tôi hoạt động không biết mệt mỏi để hỗ trợ và đáp ứng các nhu cầu của học sinh và nhà trường nói chung. Thông qua các hoạt động gây quỹ quan trọng, họ đã có thể tài trợ cho một số công nghệ, dự án để làm đẹp cho khuôn viên của chúng tôi và hàng năm họ vinh danh các sinh viên năm cuối tốt nghiệp với Học Bổng PTSA.

Silver Creek đặc biệt khuyến khích phụ huynh và cộng đồng tham gia vào các hoạt động của trường và thường xuyên thông báo cho gia đình về các vấn đề của trường cũng như các dịch vụ và nguồn lực của cộng đồng. Các thông tin liên quan đến sự có mặt, lịch của trường và ngày kiểm tra thường xuyên được gửi về nhà cho phụ huynh. Thông tin về các sự kiện của trường, thông tin cập nhật từ các tổ chức phụ huynh khác cũng như các thông tin về trường cao đẳng đại học và cộng đồng được thường xuyên tải trên trang web của Silver Creek và gửi về nhà thông qua School Loop. Trang web của trường cũng cung cấp quyền truy cập vào nguồn thông tin liên quan đến các hoạt động và chương trình của trường. Giáo viên có thể đăng bài tập về nhà, điểm và việc đi học của học sinh thông qua School Loop, cho phép phụ huynh và học sinh tiếp cận với thông tin tốt hơn.

Để hỗ trợ phụ huynh, Silver Creek tổ chức nhiều đêm hội thông tin dành cho phụ huynh, như Đêm Hỗ Trợ Tài Chính, Định Hướng Phụ Huynh Học Sinh Năm Nhất cũng như gặp gỡ và trao đổi với nhân viên quản trị và giảng dạy. Hai năm trước chúng tôi cũng rất tự hào tuyên bố thành lập Trung Tâm Phụ Huynh với một Chuyên Gia toàn thời gian phụ trách sự Tham Gia của Cộng Đồng và Phụ Huynh, chuyên gia này có trọng tâm là người ủng hộ cho tất cả các phụ huynh và cung cấp bất cứ nguồn lực nào mà họ có thể cần đến.

Để có thêm thông tin hoặc tham gia vào bất kỳ chương trình nào trong số này, vui lòng gọi cho cô Elizabeth Cabrera theo số 408-347-5631.

Ưu Tiên của Tiểu Bang: Sự Tham Gia của Học Sinh

SARC cung cấp thông tin sau đây liên quan đến ưu tiên của Tiểu Bang: Sự Tham Gia của Học Sinh (Ưu Tiên 5):

- Tỷ lệ bỏ học trung học; và
- Tỷ lệ tốt nghiệp trung học

Tỷ Lệ Bỏ Học và Tỷ Lệ Tốt Nghiệp (Tỷ Lệ Đoàn Hệ Bốn Năm)

Chỉ Báo	Trường			Khu Học Chánh			Tiểu bang		
	2012-13	2013-14	2014-15	2012-13	2013-14	2014-15	2012-13	2013-14	2014-15
Tỷ Lệ Bỏ Học	10.50	8.10	11.30	13.50	12.00	11.70	11.40	11.50	10.70
Tỷ Lệ Tốt Nghiệp	86.96	88.44	87.10	81.95	82.86	83.03	80.44	80.95	82.27

Hoàn Thành Các Yêu Cầu Tốt Nghiệp Trung Học – Khóa Tốt Nghiệp năm 2015 (Tỷ Lệ Một Năm)

Nhóm Học Sinh	Tỷ Lệ Một Năm		
	Trường	Khu Học Chánh	Tiểu bang
Tất Cả Các Học Sinh	89	83	86
Người Da Đen hoặc Người Hoa Kỳ Gốc Phi	93	78	78
Người Hoa Kỳ Bản Địa hoặc Người Alaska Bản Địa	0	67	78
Người Gốc Á Châu	93	94	93
Người Phi Luật Tân	95	92	93
Người Gốc Tây Ban Nha hoặc La-tinh	83	74	83
Người Hạ Uy Di Bản Địa hoặc Người Các Đảo Thái Bình Dương	50	79	85
Người Da Trắng	88	90	91
Người mang Hai hoặc Nhiều Chứng Tộc	67	91	89
Người có Hoàn Cảnh Kinh Tế Xã Hội Khó Khăn	64	66	66
Người Học Tiếng Anh	58	55	54
Học Sinh Khuyết Tật	85	78	78
Thanh Thiếu Niên được Chăm Sóc Giám Hộ			

Ưu Tiên của Tiểu Bang: Không Khí Nhà Trường

SARC cung cấp thông tin sau đây liên quan đến ưu tiên của Tiểu Bang: Không Khí Nhà Trường (Ưu Tiên 6):

- Tỷ lệ học sinh bị đình chỉ;
- Tỷ lệ học sinh bị đuổi học; và
- Các tiêu chuẩn đo lường khác của địa phương về cảm giác an toàn

Đình Chỉ và Đuổi Học

Tỷ Lệ	Trường			Khu Học Chánh			Tiểu bang		
	2013-14	2014-15	2015-16	2013-14	2014-15	2015-16	2013-14	2014-15	2015-16
Đình Chỉ	2.8	1.7	2.6	4.5	3.5	3.8	4.4	3.8	3.7
Đuổi Học	0.1	0.1	0.1	0.1	0.0	0.1	0.1	0.1	0.1

Kế Hoạch An Toàn Trường Học (Năm Học 2016–17)

Cũng như tất cả các trường khác trong Học Khu Trung Học East Side Union, Silver Creek hàng năm đều cập nhật chương trình an toàn toàn diện, bao gồm các quy trình và thủ tục liên quan đến sự an toàn trong trường cũng như các quy tắc và hướng dẫn những khi khẩn cấp. Mỗi năm, Chương Trình An Toàn đều được đánh giá lại, chỉnh sửa, cập nhật và gửi cho Hội Đồng Nhà Trường, bao gồm phụ huynh, học sinh, Giáo viên và các quản trị viên. Các Mục Tiêu An Toàn Học Đường cũng được gửi cho ủy ban đó, được phê duyệt và gửi lên Hội Đồng Quản Trị của Trường để được phê duyệt cuối cùng. Chương trình được sử dụng trong các đợt diễn tập về sơ tán, đóng cửa, chạy, trốn, tự vệ, hỏa hoạn và động đất hàng năm. Phó Hiệu Trưởng (APA), Chuyên Gia Tư Vấn, Nhóm An Toàn và Cán Bộ Giám Sát Khuôn Viên Trường gặp mặt hàng quý và một số thành viên gặp mặt hàng tháng để đánh giá và xem xét bất kỳ dự thảo nào cần cập nhật.

D. Thông Tin Khác của SARC

Thông tin trong mục này phải có trong SARC nhưng không được bao gồm trong các ưu tiên của tiểu bang đối với LCFF.

Chương Trình Can Thiệp của Liên Bang (Năm Học 2016–17)

Chỉ Báo	Trường	Khu Học Chánh
Tình Trạng Cải Tiến Chương Trình	In PI	In PI
Năm Đầu Tiên Cải Tiến Chương Trình	2010-2011	2004-2005
Năm Tham Gia Cải Tiến Chương Trình	Year 5	Year 3
Số Trường Hiện Đang Tham Gia Cải Tiến Chương Trình	N/A	15
Phần Trăm Trường Hiện Đang Tham Gia Cải Tiến Chương Trình	N/A	78.9

Ghi chú: Các ô có giá trị NA không yêu cầu dữ liệu.

Sĩ Số Trung Bình Trong Lớp và Phân Bố Số Học Sinh (Trung Học Cơ Sở)

Môn học	2013-14				2014-15				2015-16			
	Sĩ Số Trung Bình Trong Lớp	Số Lớp*			Sĩ Số Trung Bình Trong Lớp	Số Lớp*			Sĩ Số Trung Bình Trong Lớp	Số Lớp*		
		1-22	23-32	33+		1-22	23-32	33+		1-22	23-32	33+
Tiếng Anh	29	16	29	45	30	14	26	51	28	11	83	1
Toán	29	13	20	44	29	14	10	39	28	13	45	22
Khoa học	32	6	12	48	32	7	9	54	30	7	37	32
Khoa Học Xã Hội	31	10	11	53	32	8	10	52	29	11	38	31

* Số lớp cho biết có bao nhiêu lớp học trong mỗi hạng mục sĩ số (phạm vi tổng số học sinh trong mỗi lớp học). Ở cấp trung học cơ sở, thông tin này được báo cáo theo lĩnh vực môn học thay vì theo cấp lớp.

Cố Vấn Học Tập và Nhân Viên Hỗ Trợ Khác (Năm Học 2015–16)

Chức Danh	Số FTE* Được Phân cho Trường	Số Học Sinh Trung Bình trên mỗi Cố Vấn Học Tập
Cố Vấn Học Tập	5	500.8
Cố Vấn (Phát Triển Giao Tiếp/Hành Vi hoặc Nghề Nghiệp)	0	N/A
Giáo Viên Truyền Thông Thư Viện (thủ thư)	.5	N/A
Nhân Viên Dịch Vụ Truyền Thông Thư Viện (bán chuyên)	0	N/A
Nhà Tâm Lý Học	0	N/A
Nhân Viên Xã Hội	1	N/A
Y Tá	0	N/A
Chuyên Gia về Phát Âm/Ngôn Ngữ/Thính Giác	0	N/A

Chức Danh	Số FTE* Được Phân cho Trường	Số Học Sinh Trung Bình trên mỗi Cổ Vấn Học Tập
Chuyên Gia Nguồn Lực (không giảng dạy)	0	N/A
Các Chức Danh Khác	0	N/A

Ghi chú: Các ô ghi N/A không yêu cầu dữ liệu.

* Một đơn vị Tương đương Toàn Thời Gian (FTE) bằng với một nhân viên làm việc toàn thời gian; một FTE cũng có thể là hai nhân viên, trong đó mỗi người đảm trách công việc bằng 50 phần trăm công việc toàn thời gian;

Chi Phí Cho Mỗi Học Sinh và Lương của Giáo Viên tại Địa Điểm Trường (Năm Tài Khóa 2014–15)

Cấp	Chi Phí Cho Mỗi Học Sinh			Lương Trung Bình của Giáo Viên
	Tổng	Phụ Trội/ Giới Hạn	Cơ Bản/ Không Giới Hạn	
Địa Điểm Trường	\$6,944	\$1,032	\$5,912	\$86,952
Khu Học Chánh	N/A	N/A	\$6,960	\$84,725
Mức Chênh Lệch Tính Theo Phần Trăm – Địa Điểm Trường và Khu Học Chánh	N/A	N/A	-15.1	7.5
Tiểu bang	N/A	N/A	\$5,677	\$77,824
Mức Chênh Lệch Tính Theo Phần Trăm – Địa Điểm Trường và Tiểu Bang	N/A	N/A	10.5	16.1

Note: Cells with N/A values do not require data.

Các Loại Dịch Vụ được Tài Trợ (Năm Tài Khóa 2015–16)

Ngân sách Theo Mục Đích Cụ Thể SCHS được sử dụng để bổ sung cho các dịch vụ mà học sinh của chúng tôi đang nhận được, đặc biệt là các học sinh nghèo nhất. Một trong những nhu cầu lớn nhất được xác định là thiếu các cổ vấn học tập thích hợp, vì thế có thể tài trợ thêm cho cổ vấn học tập tổng quát để giảm tỷ lệ học sinh trên cổ vấn. Một số nhóm mà chúng tôi xác định là cần các nguồn lực bổ sung là các học sinh là Người Học Anh Ngữ, thanh niên được nuôi dưỡng và học sinh vô gia cư, do đó chúng tôi đã tài trợ cho một cổ vấn để làm việc chuyên biệt và quản lý trường hợp của các học sinh này. Một khía cạnh tập trung khác là giúp thúc đẩy hơn nữa tất cả học sinh và giáo viên trong công tác thực hiện Tiêu Chuẩn Cốt Lõi Chung của Tiểu Bang. Chúng tôi đang đưa thêm công nghệ vào lớp học bằng cách mua ghế của người đọc/bàn để trong lớp để cả học sinh và giáo viên đều cảm thấy thoải mái hơn với việc sử dụng công nghệ trong lớp học mà sẽ cần khi thực hiện Tiêu Chuẩn Cốt Lõi Chung của Tiểu Bang. Ngoài ra, ngân sách dùng cho mục tiêu nhất định đang được sử dụng để cải thiện giao tiếp với tất cả các bên liên quan của chúng tôi bằng cách tài trợ cho các nhân sự đang dịch tất cả các tài liệu được mang về nhà bằng Tiếng Tây Ban Nha và Tiếng Việt.

Trong năm nay, SCHS đã may mắn nhận được Trợ Cấp ASSET (Chương Trình An Toàn và Bồi Dưỡng Sau Giờ Học dành cho Thanh Thiếu Niên) do Goodwill tài trợ với số tiền \$250.000 một năm trong vòng hai năm tới. Các ngân sách đang được sử dụng cho các chương trình khôi phục tín dụng, trung tâm bài tập về nhà và các chương trình bồi dưỡng thuộc phạm vi an toàn của khuôn viên của chúng ta. Chương trình này không những tạo ra môi trường học tập an toàn hơn cho học sinh sau giờ học mà còn nâng cao tinh thần đối với nhà trường bằng cách tăng cường sự tham gia vào các hoạt động ngoại khóa. Ngoài khoản trợ cấp này, ngân sách dành cho mục đích cụ thể cũng được sử dụng để tiếp tục tài trợ cho các dịch vụ gia sư cho các môn học chính như toán và khoa học. Một lĩnh vực trọng tâm khác là tăng cường hỗ trợ cho các học sinh cần dịch vụ chăm sóc sức khỏe tâm thần bằng cách tài trợ cho một nhân viên xã hội toàn thời gian điều phối các dịch vụ của chúng tôi mà cung cấp cho các học sinh của chúng tôi tại Trung Tâm Hỗ trợ Học Sinh. Về cơ bản, trọng tâm chung của ngân sách bổ sung này nhằm cung cấp một môi trường học tập an toàn hơn bằng cách đáp ứng các nhu cầu khác nhau của các đối tượng học sinh đa dạng của trường. Vì lợi ích của học sinh, chúng tôi cũng đang tài trợ cho Học viện Giáo viên Mới và Collaborative Rounds nơi giáo viên có thể đánh giá một cách khách quan bằng cách quan sát nhau. Mục tiêu chính là cung cấp những giáo viên có trình độ tốt nhất cho tất cả học sinh của trường.

Lương Giáo Viên và Nhân Viên Hành Chính (Năm Tài Khóa 2014–15)

Hạng Mục	Số Tiền của Khu Học Chánh	Mức Trung Bình của Tiểu Bang Dành Cho các Khu Học Chánh Trong Cùng Hạng Mục
Lương Khởi Điểm của Giáo Viên	\$51,847	\$46,184
Mức Lương Trung Bình của Giáo Viên	\$85,132	\$75,179
Mức Lương Cao Nhất của Giáo Viên	\$105,058	\$96,169
Mức Lương Trung Bình của Hiệu Trưởng (Tiểu Học)		
Mức Lương Trung Bình của Hiệu Trưởng (Trung Học Cơ Sở)		\$124,243
Mức Lương Trung Bình của Hiệu Trưởng (Trung Học)	\$140,146	\$137,939
Mức Lương của Giám Đốc Khu Học Chánh	\$251,562	\$217,637
Phần Trăm Ngân Sách dành để Trả Lương Giáo Viên	36%	35%
Phần Trăm Ngân Sách dành để Trả Lương Nhân Viên Hành Chánh	4%	5%

Để có thông tin chi tiết về mức lương, xem trang Web về Lương Bổng & Quyền Lợi Được Xác Nhận của CDE tại <http://www.cde.ca.gov/ds/fd/cs/>.

Các Khóa Học Nâng Cao (AP) (Năm Học 2015–16)

Môn học	Số Các Khóa Học AP được Cung Cấp*	Phần Trăm Học Sinh Tham Gia các Khóa Học AP
Khoa Học Máy Tính	1	N/A
Tiếng Anh	2	N/A
Mỹ Thuật và Nghệ Thuật Trình Diễn	2	N/A
Ngoại Ngữ	3	N/A
Toán	3	N/A
Khoa học	6	N/A
Khoa Học Xã Hội	4	N/A
Tất Cả Các Khóa Học	21	21

Ghi chú: Các ô ghi N/A không yêu cầu dữ liệu.

* Trường hợp có tối thiểu một học sinh đăng ký khóa học.

Phát Triển Chuyên Môn

Các nhân viên cải thiện kỹ năng giảng dạy trong suốt cả năm bằng cách tham gia vào các cuộc hội thảo và hội nghị và phát triển dựa vào cơ sở chuyên nghiệp. Đối với Trường Trung Học Silver Creek, chúng tôi cung cấp cho giáo viên cơ hội trong các ngày tối thiểu để họ tương tác với các đồng nghiệp trong các cuộc họp của khoa và tham gia và hoạt động phát triển chuyên môn tại chỗ. Trọng tâm đối với Phát Triển Chuyên Môn của chúng tôi là các Tiêu Chuẩn Chung Chính và Đánh Giá Sự Cân Bằng Thông Minh Hơn. Hàng năm, Văn Phòng Học Khu luôn cung cấp thời gian phát triển nhân lực trong đó giáo viên có nhiều cơ hội phát triển chuyên môn về chương trình giảng dạy, chiến lược và phương pháp dạy học. Năm ngoái hai huấn luyện viên hướng dẫn đã được tài trợ tại SCHS để giúp các giáo viên thể hiện các thực hành tốt nhất và tiếp tục phát triển chuyên môn. Ngoài ra năm nay các giáo viên mới của chúng tôi đã có thể đáp ứng đầy đủ các yêu cầu chuyên môn thông qua các huấn luyện viên hướng dẫn.